

QUỐC AN-TIỂU SỬ

(1922-1987)

Quốc An tên thật là Nguyễn Ngọc Nhơn, sinh ngày 1-4-1922 tại xã Hòa Ân (còn có tên Hòa Thịnh), huyện Cầu Kè (vùng này dưới thời Pháp thuộc thuộc tỉnh Cần Thơ, rồi Vĩnh Long), tỉnh Trà Vinh. Ông là con đầu lòng trong một gia đình có 8 người con 3 trai, 5 gái. Ông đã học qua các trường Phan Thanh Giản (Cần Thơ), Quốc học Huế, Đại học Đông Dương (Hà Nội) và có thời gian theo học bậc Cao học Văn chương ĐH Sorbonne, Paris

Cha ông là ông Nguyễn Ngọc Báu xuất thân trong một gia đình nông dân, tự học và làm thông phán Tòa Bô. Năm 1945 ông có cộng tác với chánh quyền mới ở Cái Trâm, Sóc Trăng. Chính từ đây, khi Pháp tái chiếm, ông bị bắt và bị đưa về giam ở khám Catinat Sài Gòn. Tài sản bị tịch biên, vợ ông là bà Lê Thị Nhạn đang tản cư tại Cái Trâm, đưa tất cả các con lên ghe, bỏ quê, lần theo chân ông lên Sài Gòn.

QUỐC AN – NHÀ BÁO

Chính thời điểm này, Nguyễn Ngọc Nhơn từ Hà Nội về, tham gia phong trào Thanh niên Tiền Phong, bị Pháp bắt. Khi được thả ở Cần Thơ, ông cùng mẹ và các em lên Sài Gòn, ông bắt đầu đi tìm việc. Trên đường phố Sài Gòn, ông tình cờ gặp lại người thầy cũ là nhà báo Lư Khê-Trương Văn Em (1916-1950), lúc này là chủ bút báo Tân Việt của ông Châu Vĩnh Thạnh và được Lư Khê hướng dẫn vào nghề báo, nghề văn.

Từ 1946, Quốc An bắt đầu sự nghiệp cầm bút với tư cách ký giả chuyên nghiệp, là một trong những thành viên trụ cột của Phong trào Báo chí Thống Nhất. Lần lượt, ông làm biên tập viên của các báo Tân Việt (của ông Châu Vĩnh Thạnh, từ tháng 9-1946), Ánh Sáng của nhà báo Lư Khê, Sự Thật (12-1946), Công Đồng (của ông Phan Trường Mạnh, 9-1947), Tin Điền của bà Anna Lê Trung Cang.

Thời gian tiếp theo đó, ông tiếp tục cộng tác với các báo Phụ Nữ của Dương Tử Giang, Đại Chúng (của ông Ngô Công Minh, 6-1948), Thời Cuộc (của ông Đinh Xuân Tiểu, 2-1949), Đại Chúng (của ký giả Nguyễn Duy Hình, tháng 12-1959). Phụ tá chủ nhiệm báo Tiếng Chuông (của ông Đinh Văn Khai, 1957-1961). Khoảng 1962 ông là chủ bút báo Tiếng Dân [của bà Mai Thị Hải, sau đó được bà Nguyễn Thị Lễ (em ruột của Quốc An) mua lại đứng tên chủ nhiệm].

Sau cuộc đảo chính 1-11-1963, cũng như các báo khác của Sài Gòn bị buộc phải đổi tên, Tiếng Dân trở thành Dân Tiến và Quốc An tiếp tục là chủ bút.

Đến khi Dân Tiến bị đóng cửa, ông chuyển qua làm chủ bút nhật báo Tiến của ông Đặng Văn Nhâm, là tờ báo đầu tiên lảng-xê hí họa hàng ngày trên bandeau trang 1châm biếm lời nói và việc làm của Thủ tướng Nguyễn Khánh.

Sau nhật báo Tiến, Quốc Ấn ra tờ Vận Hội Mới, đảm nhận vai trò chủ nhiệm kiêm chủ bút và có nhiều chiến dịch báo chí nổi tiếng. Vận Hội Mới tồn tại được hơn một năm thì bị đóng cửa, Quốc Ấn tiếp tục sự nghiệp ký giả chuyên nghiệp với nhiệm vụ chủ bút nhật báo Bình Minh của ông bầu bóng đá Võ Văn Ứng (con của ông chủ nhà thuốc Đông Nam Dược nổi tiếng Võ Văn Vân).

Đến khoảng 1965, Bình Minh lại bị đình bản, ông tiếp tục cộng tác với Tiếng Dội Miền Nam của ký giả Tô Yến Châu một thời gian và tạm ngừng làm báo do tên ông xuất hiện ở tờ báo nào thì tờ đó bị dọa đóng cửa.

Từ 1965 đến 1970, Quốc Ấn cùng vợ bước vào lĩnh vực kỹ nghệ với Công ty bột giặt Libb 999. Đến 1971, trước mùa bầu cử độc diễn của Tổng thống Thiệu, nhận lời mời của một cộng sự cũ là Lê Hiền, Quốc Ấn làm chủ bút tờ Bút Thép.

1971, khi tờ Bút Thép đạt đến những thành tựu đáng mơ ước, do bất đồng với chủ báo, Quốc Ấn chia tay và tục bản tờ Vận Hội Mới nhưng mới ra 21 kỳ đã bị tịch thu hết 15 kỳ do đường lối làm báo của ký giả kỳ cựu này vẫn là “*phù suy bất phù thịnh*” và tiếp tục con đường “*đi tìm sự bình đẳng*” cho những người nghèo, cô thế trong xã hội mà ông đã bắt đầu từ những năm 1946 trong lĩnh vực văn học.

1972, ông làm Tổng thư ký tòa soạn tờ Đại Dân Tộc (thực chất là chủ bút vì chủ nhiệm là một dân biểu được quyền bất khả xâm phạm nên ông không thể đứng tên chủ bút).

Từ 1973 ông gần như rời khỏi làng báo, chuyên sang biên khảo và dịch thuật.

Trong lĩnh vực báo chí, ngoài bút danh chính thức là Quốc Ấn, ông còn nổi tiếng là một cây bút phiếm luận sắc sảo với bút danh **Mách Lẽo** và nhiều bút danh khác như **Khai Liêm, Cầm Dùng...**

QUỐC ẤN – NHÀ VĂN

Sự nghiệp nhà văn của Quốc Ấn cũng bắt đầu từ 1946 với những truyện ngắn mà ông gọi là Tân truyện. Cùng với Lý Văn Sâm, Dương Tử Giang, Vũ Anh Khanh, Thẩm Thệ Hà..., ông là một trong những nhà văn nổi bật của Phong trào Văn chương Kháng chiến Nam Bộ. Từ 1945-1949, Tân truyện của Quốc Ấn rất ăn khách, hầu như tờ báo nào mới ra mắt cũng đều đặt ông viết Tân truyện. Với đường lối sáng tác “*văn dĩ tải đạo*”, “*bình đẳng cho người nghèo*” và thâm nhuần tinh thần yêu nước, kích thích thanh niên lên đường kháng chiến

giành độc lập, truyện của ông là đối tượng kiểm duyệt của nhà cầm quyền và không ít lần ông bị sách nhiễu.

Là người thông thạo Pháp ngữ, ông cũng có nhiều nỗ lực phóng tác các tác phẩm văn học Pháp như *Tiếng Chuông Kháng Chiến* của Guy de Maupassant... Trên báo chí thập niên 1960, ông có một feuilleton đăng nhiều kỳ mang tên *Ngáp phải ruồi* nhằm khắc họa những chân dung của các “quái tượng” thời đại trong một xã hội đang chuyển hóa, đó là những nhân vật “hoạt đầu, đầu cơ chính trị”, là những Xuân tóc đỏ tân thời.

Ông còn là một cây bút biên khảo với tâm huyết đi tìm, khẳng định giá trị của những nhân vật lịch sử có nhiều đánh giá khác nhau như *Luận đề về Phan Thanh Giản* (nhưng trước hết tác phẩm này nhằm phục vụ cho việc giảng dạy ở bậc trung học), *Hồ Quý Ly, nhân vật lỗi lạc nhứt thời đại từ Đông sang Tây* (Khảo luận, tác giả tự xuất bản, Sài Gòn, 1974)...

QUỐC AN – NHÀ GIÁO

Sự nghiệp nhà giáo của ông bắt đầu từ những năm 1946 đến 1960 song song với viết văn và làm báo. Ông là Giám đốc trường Trung học Lê Tấn Thành (chủ trường là ông Lê Tấn Thành cậu của nghệ sĩ thoại kịch Kim Cương, trường tọa lạc tại đường Nguyễn Thái Học ngày nay), và lần lượt là giáo sư Pháp văn, Việt văn của các trường Kiến Thiết, Chi Lăng, Việt Nam Học Đường (Sài Gòn), Phật Ân, Vĩnh Tường, Nguyễn Huệ, Jeanne d’Arc, Nguyễn Đình Chiểu (Mỹ Tho)...

Các tác phẩm chính

Tân truyện (Đã xuất bản)

- SOS
- Vĩ tuyến XI
- Đáp lời sông núi
- Tiếng chuông kháng chiến
- Ngáp phải ruồi (feuilleton trên báo Tiếng Chuông khoảng 1959-1960 dưới bút danh Khai Liêm)

Biên khảo: (Đã xuất bản)

- Việt Nam thi văn học giảng bình
- Luận đề về Phan Thanh Giản
- Hồ Quý Ly, nhân vật lỗi lạc nhứt thời đại từ Đông sang Tây

Dịch thuật:

- Tội công thành (Le Zéro et L'Infini- Arthur Koestler)
- Trận hải chiến (La Bataille- Claude Farrère)
- Tội phạm (Le Coupable-François Coppée)

Tác phẩm chưa hoàn thành:

- Gió Lộng (bản thảo viết trong những năm 1980, chưa hoàn tất)